

CÁC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC KỶ NIỆM 40 NĂM NGÀY THÀNH LẬP VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Để chào mừng kỷ niệm 40 năm Ngày thành lập Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, với mục đích giới thiệu một số thành tựu, kết quả nghiên cứu nổi bật của Viện, Hội nghị Khoa học của 9 Tiểu ban đã được tổ chức trong 2 ngày 06 và 07/10/2015.

Có 151 báo cáo khoa học được trình bày tại các hội nghị của 9 Tiểu ban. Trong số này, Tiểu ban Khoa học và Công nghệ biển với 26 báo cáo, Tiểu ban Công nghệ thông tin - Tự động hoá - Công nghệ vũ trụ là 23, Tiểu ban Khoa học vật liệu là 22, Tiểu ban Các khoa học Trái Đất là 16, Tiểu ban Đa dạng sinh học và Các chất có hoạt tính sinh học là 15, Tiểu ban Môi trường và Năng lượng là 15, Tiểu ban Nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực Toán, Lý là 13, Tiểu ban Công nghệ sinh học là 13 và Toạ đàm "Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ" là 8.



Đồng đạo các nhà khoa học về dự Hội thảo khoa học của Tiểu ban Toán & Vật lý.

1. Tiểu ban Nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực Toán, Lý:

Viện Toán học và Viện Vật lý đã đồng tổ chức Hội thảo khoa học Toán - Lý thuộc lĩnh vực nghiên cứu khoa học trọng điểm, tại Khu du lịch Ao Vua (Ba Vì, Hà Nội). Tham dự Hội thảo có

xem tiếp trang 2

CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ VÀ PHÓ GIÁO SƯ CHO CÁC NHÀ KHOA HỌC CỦA VIỆN HÀN LÂM KHCNVN NĂM 2015

Ngày 22/10/2015 GS. Phạm Vũ Luận - Chủ tịch Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước đã ký Quyết định số 46/QĐ-HĐCDGSNN, công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư cho 52 nhà giáo và đạt tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư cho 470 nhà giáo.

Trong tổng số 522 nhà giáo được công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh GS. và PGS., Viện Hàn lâm KHCNVN có 12 nhà khoa học - kiêm cán bộ giảng dạy (02 GS. và 10 PGS.) trong 4 lĩnh vực là Vật lý (3 người), Hóa học (3 người), Sinh học (04 người) và Khoa học trái đất (02 người). Hai giáo sư mới được công nhận là GS. TS. Lê Hồng Khiêm, Viện trưởng Viện Vật lý và GS. TS. Lê Thanh Hòa, Viện Công nghệ sinh học và cũng là nhà khoa học lớn tuổi nhất của Viện Hàn lâm được công nhận trong đợt này (61 tuổi). Trong số 10 Phó giáo sư mới

xem tiếp trang 9

VIỆN SINH THÁI VÀ TÀI NGUYÊN SINH VẬT (IEBR) - 30 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trong hai ngày 20, 21/10/2015, Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật đã long trọng tổ chức kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Viện, tham dự buổi kỷ niệm có đồng chí Phan Văn Kiệm, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN, cùng các đồng chí lãnh đạo các Viện thuộc Viện Hàn lâm KHCNVN và các đồng chí lãnh đạo và nguyên là lãnh đạo Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật.

Việt Nam nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, được đánh giá là một trong những trung tâm đa dạng sinh học cao của thế giới với các hệ sinh thái tự nhiên, thành phần loài và nguồn tài nguyên động thực vật phong phú và đa dạng. Đó là nguồn tài nguyên thiên nhiên rất quan trọng đối với môi trường sống, kinh tế và xã hội của đất nước.

Những năm đầu của thập niên 60 thế kỷ trước, từ một tổ chức trong Ủy ban Khoa học nhà nước, sau là Viện Khoa học Việt Nam được thành lập với sứ mệnh nghiên cứu các ngành khoa học tự nhiên trong đó có lĩnh vực nghiên cứu về sinh vật học. Nối tiếp

xem tiếp trang 7

Các hoạt động kỷ niệm...

(tiếp theo trang 1)

GS.TSKH Nguyễn Đình Công, Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN; lãnh đạo của Viện Toán học và Viện Vật lý; cùng đại diện của một số trường đại học (ĐH) như ĐH Thái Nguyên, ĐH Thăng Long, ĐH Ngoại thương; cùng đông đảo các nhà khoa học đến từ các viện nghiên cứu.

Hội thảo được nghe 10 báo cáo mời, được chọn lọc từ một số lĩnh vực nghiên cứu lý thuyết có mối quan tâm chung Toán-Lý, đặc biệt, có 02 tham luận của hai nhà khoa học đã từng được nhận giải thưởng Tạ Quang Bửu. Đó là báo cáo của PGS.TS. Phạm Hoàng Hiệp- người được nhận Giải thưởng Tạ Quang Bửu cho nhà khoa học trẻ năm 2015, với nhan đề: "Một số phát triển gần đây của Lý thuyết thế vị trong Toán học".

Báo cáo của PGS .TS. Nguyễn Bá Ân- người được nhận Giải thưởng Tạ Quang Bửu năm 2014, trình bày về những thành tựu đạt được trong những năm gần đây trong việc nghiên cứu lưỡng tính sóng-hạt, một vấn đề rất lý thú trong lý thuyết vật lý lượng tử.

2. Tiểu ban Khoa học vật liệu:

Tham gia Hội thảo có những nhà khoa học đầu ngành của Tiểu ban Khoa học vật liệu như: GS.VS Nguyễn Văn Hiệu, GS.TS Nguyễn Quang Liêm, GS.TS Phạm Hồng Khôi, GS.TSKH Lưu Cẩm Lộc, PGS.TS Vũ Đình Lãm, TS. Đoàn Đình Phương, PGS.TS Tô Thị Xuân Hằng, GS.TSKH Nguyễn Xuân Phúc, PGS.TS Bùi Minh Lý... cùng các nhóm nghiên cứu chuyên ngành, đông đảo cán bộ, viên chức của Viện.

Là một chủ tọa của Hội thảo, GS.VS Nguyễn Văn Hiệu đã phát biểu những lời tâm huyết trong phần khai mạc: "40 năm trước, ngành khoa học vật liệu của chúng ta đã lo cho việc đào tạo cán bộ. Chúng ta nhìn lại để vươn lên. Phải dạy cho người trẻ- học trò của mình giỏi hơn mình. Tôi mong các anh, chị quyết tâm thi đua cùng với tôi. Cách đây 40 năm, khi ấy tôi là một nhà vật lý hạt nhân chuyển sang nghiên cứu vật lý chất rắn và sau 5 năm nghiên cứu, tôi đã viết được tập bài giảng như thế này".



Toàn cảnh Hội thảo của Tiểu Ban Khoa học vật liệu tổ chức tại hội trường nhà A2, Viện Khoa học vật liệu.

GS.TS Nguyễn Quang Liêm đã thay mặt toàn thể cán bộ, viên chức của Viện Khoa học vật liệu trân trọng cảm ơn GS.VS Nguyễn Văn Hiệu. Ông nói: "GS.VS Nguyễn Văn Hiệu là người thầy, người anh đã dìu dắt các thế hệ nhà vật lý của Viện. Là một người tiên phong, kể cả khi chưa phải là chuyên gia trong lĩnh vực ấy, thì GS. Hiệu đã học và học, để truyền lại tri

thức cho đàn em. Anh em cán bộ của Viện sẽ tiếp tục cố gắng, noi gương GS.VS Nguyễn Văn Hiệu".

Chất lượng của các báo cáo khoa học tại Hội thảo đã phản ánh tương đối đầy đủ những bước tiến mới của ngành khoa học vật liệu của Việt Nam trong 40 năm qua, nhất là mấy thập kỷ gần đây.

Ở Tiểu ban 1, những báo cáo khoa học đã tập trung vào chủ đề: Sự tiến triển của quang điện tử, Plasmon tử và quang tử trên cơ sở grapheme; Vật liệu quang điện tử nano; Những ứng dụng trong y sinh của vật liệu nano; Vật liệu cacbon cấu trúc nano; Kỹ thuật tán xạ Raman tăng cường bề mặt (SERS) sử dụng các đế SERS được chế tạo từ các hệ dây nano silic...

Ở Tiểu ban 2, nhóm nhà khoa học đã trình bày tóm tắt những thành tựu nghiên cứu của ngành khoa học vật liệu trong việc phát triển công nghệ chiếu sáng hiệu suất cao ở Việt Nam; Nghiên cứu tách hydro từ nước bằng quang xúc tác sử dụng điện cực quang điện TiO₂; Một số thành quả hóa học nano trong khoa học sự sống; Một số kết quả trong nghiên cứu siêu vật liệu biến hóa metamaterials

Ở Tiểu ban 3, có 5 báo cáo khoa học xoay quanh nhóm vật liệu: Lớp phủ polyme nanocompozit bảo vệ kim loại; Vật liệu nanocompozit eva/nanosilica biến tính; Ứng dụng công nghệ nano và kỹ thuật ép nóng đẳng tĩnh chế tạo composít kim loại; Chế biến sâu khoáng sản và tái chế chất thải công nghiệp; Nghiên cứu phát triển pin nhiên liệu màng trao đổi proton sử dụng nhiên liệu hydro.

Ở Tiểu ban 4, các báo cáo khoa học nêu rõ một số kết quả nghiên cứu cơ bản và định hướng ứng dụng trong y sinh của vật liệu hạt nano từ; Chất lỏng ion trong kỹ thuật hóa học; Cấu trúc và hoạt tính sinh học của fucoidan phân lập từ một số loài rong nâu; Vật liệu tiên tiến nano- hữu cơ; Vật liệu hữu cơ, lai hữu cơ và vô cơ; Cảm biến sinh học điện hóa.

Trải qua 40 năm xây dựng và phát triển, Tiểu ban Khoa học vật liệu của VAST đã xác lập được các chương trình nghiên cứu khoa học về vật liệu tiên tiến, vật liệu đón đầu...từng bước tiếp cận với hoạt động nghiên cứu khoa học của thế giới. Đặc biệt, ở Viện Khoa học vật liệu đã bước đầu đào tạo được một đội ngũ cán bộ khoa học- công nghệ trình độ cao, có thể nắm bắt công nghệ, tổ chức nghiên cứu, cho ra đời những sáng chế thiết thực, hiệu quả cho đời sống kinh tế- xã hội hiện nay.

3. Tiểu ban Công nghệ thông tin, Điện tử, Tự động hóa và Công nghệ vũ trụ:

Tham dự Hội thảo có đông đảo các nhà khoa học, các cán bộ nghiên cứu và đặc biệt là các tác giả của 23 báo cáo khoa học. Phát biểu khai mạc hội thảo GS.TS Dương Ngọc Hải, Phó chủ tịch Viện Hàn lâm KHCN VN cho biết: "Ngày 20/5/1975 cách nay 40 năm Viện Khoa học Việt Nam, nay là Viện Hàn lâm KHCN VN đã được thành lập. Đây là ngôi nhà chung của tất cả

chúng ta, những cán bộ nghiên cứu khoa học cơ bản, nơi tập trung những lĩnh vực nghiên cứu KHCN đầu ngành của đất nước. Hội thảo là nơi để các nhà khoa học gặp nhau, vui mừng cùng nhau, trao đổi kết quả, suy nghĩ, nghiên cứu khoa học, tổ chức khoa học, đào tạo và đồng thời những suy nghĩ làm thế nào để khoa học phát triển cho đất nước”.



GS.TS Dương Ngọc Hải, Phó chủ tịch Viện Hàn lâm KHCN VN phát biểu tại Hội thảo.

Ngay sau phát phiếu của GS.TSKH Dương Ngọc Hải. TS. Phạm Anh Tuấn đã trình bày báo cáo về chương trình phát triển vệ tinh nhỏ “Made in Vietnam”. Các báo cáo khoa học còn lại đã được tiếp tục trình bày tóm tắt tại Hội thảo.

4. Tiểu ban Khoa học và Công nghệ biển:

Tại Hội nghị, các nhà khoa học tập trung báo cáo các thành tựu, kết quả nghiên cứu nổi bật đã đạt được trong 5 năm trở lại đây (2010-2015) với 26 báo cáo thuyết trình chọn lọc. Trong 5 năm qua, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước phối hợp hiệu quả cùng nhiều bộ, ngành và các địa phương, hoạt động điều tra, nghiên cứu môi trường Biển Đông của Viện HLKHCNVN đã có những bước tiến mạnh mẽ. Việc nghiên cứu môi trường biển Đông đã góp phần xây dựng lực lượng nghiên cứu, nâng cao hiểu biết cơ bản về biển Đông, phục vụ phát triển bền vững kinh tế xã hội, bảo vệ môi trường, ngăn ngừa thiên tai lũ lụt, thực thi chủ quyền của quốc gia trên biển đảo.

Tại Hội nghị, các nhà khoa học đã cùng nhau trao đổi kinh nghiệm nghiên cứu, thảo luận, đóng góp ý kiến cho phương hướng phát triển, nghiên cứu khoa học công nghệ và triển khai ứng dụng của Viện Hàn lâm giai đoạn tiếp theo.

5. Tiểu ban Công nghệ sinh học:

Tại Hội nghị khoa học của Tiểu ban Công nghệ sinh học, các nhà khoa học tập chung báo cáo các thành tựu, kết quả nghiên cứu nổi bật đã đạt được trong giai đoạn 5 năm trở lại đây (2010-2015). 13 báo cáo thuyết trình chọn lọc đã được trình bày trong hội thảo bao gồm các lĩnh vực như: Công nghệ gen, protein, enzyme; Công nghệ sinh học vi sinh, Công nghệ sinh học Y-Dược, Công nghệ sinh học thực vật, Công nghệ sinh học động vật và Công nghệ sinh học môi trường. Đây là một diễn đàn để các nhà khoa học gặp gỡ, trao

đổi và hợp tác đa ngành trong hoạt động nghiên cứu và triển khai ứng dụng về Công nghệ sinh học cũng như đóng góp ý kiến thực hiện chiến lược phát triển Công nghệ sinh học trong giai đoạn tiếp theo.

6. Tiểu ban Đa dạng sinh học và các chất có hoạt tính sinh học:

Hội thảo “Đa dạng sinh học và các chất có hoạt tính sinh học” đã có 05 báo cáo mời và 10 báo cáo tham luận của các nhà khoa học trong lĩnh vực đa dạng sinh học và các chất có hoạt tính sinh học. Đây là những kết quả mới của các nhà khoa học trong hướng đa dạng sinh học và các chất có hoạt tính sinh học trong từ năm 2010 đến nay.

7. Tiểu ban Khoa học Trái Đất:

Nhìn lại chặng đường 40 năm nghiên cứu và phát triển, đặc biệt là trong 5 năm vừa qua, ngành Khoa học Trái Đất đã có nhiều nghiên cứu tập trung vào thực tiễn, đang từng bước tiếp cận trình độ khu vực và thế giới. Trong đó, một số các đề tài tiêu biểu như: Bản đồ tai biến thiên tai toàn lãnh thổ Việt Nam; Nghiên cứu địa chất tại Ninh Thuận phục vụ công tác lựa chọn địa điểm xây dựng nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận; Hệ thống cảnh báo động đất, sóng thần, hệ thống mạng quan trắc điều tra cơ bản quốc gia... Trong tổng số 62 đề tài KHCN thuộc chương trình Tây Nguyên 3, có tới 20 đề tài thuộc lĩnh vực Khoa học Trái Đất, chiếm 35%, bao gồm các lĩnh vực tài nguyên thiên nhiên (đất, nước, khoáng sản, khí hậu, du lịch), tai biến thiên nhiên, môi trường... Các viện chuyên ngành Khoa học Trái Đất bao gồm: Viện Địa chất, Viện Địa lý, Viện Địa lý và Tài nguyên Tp. HCM.

8. Tiểu ban Môi trường và Năng lượng:

Tại Hội nghị, các nhà khoa học tập chung báo cáo các thành tựu, kết quả nghiên cứu nổi bật đã đạt được trong giai đoạn 5 năm trở lại đây (2010-2015) với 15 báo cáo thuyết trình chọn lọc. Trong đó có 5 báo cáo của các nhà khoa học đầu ngành trong lĩnh vực Môi trường và Năng lượng; 10 báo cáo của các nhà khoa học trong lĩnh vực Môi trường và Năng lượng.

Tại Hội nghị, các nhà khoa học đã trình bày những thành tựu nổi bật cũng như kết quả mới trong hướng Môi trường và Năng lượng trong 5 năm (từ 2010 đến nay), đóng góp ý kiến cho phương hướng phát triển, nghiên cứu khoa học trong giai đoạn tiếp theo.

9. Tọa đàm “Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ”:

Buổi tọa đàm có sự tham gia của Ban Ứng dụng và Triển khai công nghệ, đại diện của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai, đại diện của các viện như: Viện Hóa học các Hợp chất Thiên nhiên, Viện Công nghệ Sinh học, Viện Công nghệ Môi trường, Viện Khoa học vật liệu ứng dụng, Viện Địa chất, Viện Khoa học vật liệu, Trung tâm Phát triển Công nghệ cao.

Tại buổi tọa đàm, Ban Ứng dụng và Triển khai công nghệ đã tóm tắt, đánh giá những kết quả đã đạt được về phát triển công nghệ trong 5 năm qua của VAST.



Tọa đàm về nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ tại Viện Hàn lâm KHCNVN

Về nghiên cứu tạo ra sản phẩm mới, VAST đã có những thành tựu nổi bật trong lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ không gian (với các sản phẩm như: Vệ tinh VNREDSat-1, Vệ tinh Pico Dragon, Máy bay không người lái), lĩnh vực dược phẩm, thực phẩm chức năng (với các sản phẩm như: HERIGLUCAN, BAL-

VASO, An Mạch Vương, Nano Curcumin từ củ nghệ vàng), lĩnh vực vật liệu vô cơ, công nghệ sinh học, thiết bị sản xuất... Về hợp tác với các địa phương, tính đến nay, VAST đã tăng cường hợp tác với 38 tỉnh, thành, bộ, ngành để thực hiện 70 nhiệm vụ khoa học. Về hoạt động sở hữu trí tuệ, VAST đã được cấp 66 văn bằng sở hữu trí tuệ, trong đó có 24 sáng chế, 25 giải pháp hữu ích, 17 nhãn hiệu hàng hóa, tính từ năm 2011 đến 2015. Việc thương mại hóa các kết quả nghiên cứu của các nhà khoa học cũng đã từng bước được thực hiện, tuy nhiên chưa xứng đáng với tiềm năng nghiên cứu của VAST. Trong 5 năm qua, VAST đã tham gia 9 đợt Techmart quốc tế, quốc gia và vùng với hàng trăm sản phẩm được trưng bày tại mỗi kỳ, cũng như đẩy mạnh các giao dịch, chuyển giao công nghệ với các địa phương. Ngoài ra, VAST cũng đã xây dựng được cơ sở dữ liệu của 100 sản phẩm đã thương mại hóa của Viện.

BTV Kiều Anh (tổng hợp)

TRƯNG BÀY ĐA DẠNG CÁC SẢN PHẨM NGHIÊN CỨU CỦA VAST

Từ ngày 07-09/10/2015, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã tổ chức Triển lãm khoa học và công nghệ tại nhà A1, Viện Hàn lâm KHCNVN (18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội). Đây là sự kiện nằm trong chuỗi hoạt động kỷ niệm 40 năm thành lập Viện Hàn lâm KHCNVN (1975-2015).

Triển lãm giới thiệu 32 khu trưng bày các sản phẩm tiêu biểu đến từ 20 đơn vị trực thuộc như Viện Địa chất, Viện Vật lý, Viện hóa học các Hợp chất Thiên nhiên, Viện Hải dương học, Viện Toán học, Viện Kỹ thuật Nhiệt đới, Viện Khoa học Vật liệu,... Đây là cơ hội để các đơn vị giới thiệu và quảng bá các sản phẩm khoa học được dày công nghiên cứu và mang tính đặc thù ngành tới công chúng.



Khu trưng bày của Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam

Viện Hóa học, Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên, Viện Công nghệ sinh học tham gia triển lãm với đa dạng các dược phẩm chăm sóc sức khỏe như Cumar-gold, Antrinano, Đông trùng hạ thảo (dạng bột, dạng viên nén), thực phẩm chức năng bổ trợ thoái hóa khớp Arostin, các loại men tiêu hóa... Hầu hết các sản phẩm đã được đưa ra thị trường và được khách hàng tin dùng từ nhiều năm nay.

Khu trưng bày của Viện Hải dương học sinh động và

đẹp mắt với một số loại sinh vật biển quý hiếm của đại dương và cả các món ăn tươi sống với nguyên liệu đến từ biển cả chả cá tinh khiết, chả cá ngũ vị, chả nhồi mực... Hiện tại, Bảo tàng Hải dương học đang trưng bày, bảo quản bộ mẫu sinh vật biển-nguồn di sản biển lớn nhất Việt Nam với khoảng 23.000 mẫu thuộc 5000 loài, bao gồm các loài cá hiện hữu ở biển Việt Nam và các vùng biển thuộc các nước trong khu vực.

Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam trưng bày một số mẫu vật tiêu biểu về hóa thạch, động vật, côn trùng... thể hiện sự phong phú, đa dạng của thế giới tự nhiên. Từ tháng 5/2014, Bảo tàng đã mở cửa đón khách tham quan Phòng Trưng bày, giới thiệu sống động, hấp dẫn về nguồn gốc, lịch sử sự sống và sự sống thời hiện tại qua các mẫu vật địa chất, các mẫu vật về nấm, thực vật, động vật, côn trùng...

Bên cạnh đó, các đơn vị khác cũng mang đến triển lãm rất nhiều các sản phẩm khoa học công nghệ được quan tâm như Viện Vật lý ứng dụng và Thiết bị khoa học giới thiệu nhiều công nghệ mới, trong đó có sản phẩm công nghệ cao là máy bay không người lái Pel-ican..., Viện Địa lý và Viện Vật lý địa cầu với các sản phẩm "Tập bản đồ chuyên đề công phu phục vụ đánh giá mâu thuẫn sử dụng nước vùng Tây Nguyên, mô hình đánh giá thoái hóa đất sử dụng công nghệ viễn thám và GIS, thiết bị đo động đất, công nghệ báo tin và cảnh báo sớm động đất...", Trung tâm Phát triển Công nghệ cao với sản phẩm cà phê an toàn sản xuất theo mô hình thí nghiệm sử dụng thuốc ANISAF SH-01, nghiên cứu phát triển bộ Kit chuẩn đoán vi khuẩn lao không điển hình...

Triển lãm đã thu hút được sự quan tâm của đông đảo các nhà khoa học trong, ngoài Viện và khách tham quan.

Thu Hà tổng hợp.

ĐÔI NÉT VỀ CƠ SỞ DỮ LIỆU SÁNG CHẾ HOA KỲ (USPTO)

Cơ sở dữ liệu sáng chế Hoa kỳ (USPTO) hiện nay là CSDL được truy cập nhiều nhất do yêu cầu tìm kiếm thông tin về sáng chế phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học và công nghệ ngày một tăng cao trên toàn thế giới. Để hiểu biết một cách đầy đủ nhằm khai thác một cách nhanh chóng và có hiệu quả, cần phải nắm vững một số vấn đề quan trọng khi tìm kiếm thông tin trong CSDL sáng chế này.

Dưới đây là những câu hỏi thường gặp đối với CSDL mô tả sáng chế toàn văn của Mỹ

1-Những câu hỏi về dịch vụ:

a- Làm thế nào để có thể lưu giữ được từng thời kỳ bằng dịch vụ này? Trả lời cho câu hỏi này một cách dễ nhất là kiểm tra các trang khác nhau đã kết nối được từ trang CSDL patent PTO, đặc biệt là tình trạng nhập vào CSDL, bởi vì nó được cập nhật bất cứ lúc nào khi thay đổi hệ thống.

b- Làm thế nào để tìm ra được chính sách về công bố sáng chế? Để có được nhiều thông tin hơn về cơ quan sáng chế và nhãn hiệu hàng hoá của Mỹ, chính sách của Mỹ, thủ tục và những mô tả thì có thể kiểm tra trong trang chủ PTO của mục sáng chế.

2-Những câu hỏi liên quan tới cơ sở dữ liệu:

- Cơ sở dữ liệu chứa những thông tin gì ?

CSDL sáng chế Mỹ gồm có bản mô tả đầy đủ về sáng chế, các tài bản từ năm 1976 đến nay. Bản mô tả đầy đủ một sáng chế gồm có tất cả các dữ liệu về thư mục như tên nhà sáng chế, tên của sáng chế và tên người được uỷ quyền cũng như phần tóm tắt, mô tả một cách đầy đủ về sáng chế và các yêu cầu bảo hộ.

- Trong cơ sở dữ liệu sáng chế có chứa đựng những thông tin về nhãn hiệu hàng hoá không?

Trong CSDL sáng chế không chứa đựng những dữ liệu về nhãn hiệu hàng hoá mà muốn tìm thông tin về nhãn hiệu hàng hoá phải tìm bắt đầu từ trang chủ bằng cách kích vào Trademarks.

- CSDL sáng chế có chứa đựng dữ liệu về quyền tác giả không?

Trong CSDL sáng chế toàn văn của Mỹ chỉ gồm những dữ liệu duy nhất về sáng chế còn muốn tìm kiếm những thông tin về quyền tác giả thì cũng phải bắt đầu từ trang chủ và phải kích vào Copyrights.

- CSDL có chứa đựng những dữ liệu về các đơn xin cấp sáng chế chưa được giải quyết không?

Trong CSDL chỉ chứa đựng những dữ liệu về sáng chế đã được công bố còn các sáng chế chưa được công bố phải hoàn toàn giữ bí mật vì vậy không chứa đựng trong CSDL này.

- CSDL sáng chế của Mỹ gồm có những năm nào?

Có thể nói đây là một CSDL sáng chế lớn nhất thế giới, nó chứa đựng những thông tin về tất cả những sáng chế của Mỹ được công bố từ năm 1790 cho tới ngày nay.

- CSDL thường cập nhật như thế nào?

Thông thường CSDL được cập nhật vào ngày thứ ba

hàng tuần, ngày mà các sáng chế được công bố.

- Làm thế nào để nhận được các ảnh của sáng chế? Người dùng tin phải trình duyệt đúng cấu hình để hiện lên hình ảnh đã được nén, đồng thời phải đọc kỹ phần truy cập hình ảnh "How to access full-page images". Ở trên đầu mỗi trang của mỗi sáng chế là một biểu tượng được đánh dấu "Images". Kích vào biểu tượng này thì sẽ tìm được toàn bộ trang ảnh.

3- Những câu hỏi về vấn đề tìm kiếm sáng chế:

- Sử dụng trang tìm kiếm bằng toán tử logic như thế nào?

Nhờ có trang "Boolean Search Help Page" có thể giúp người dùng tin tìm kiếm sáng chế bằng toán tử logic. Cũng như vậy nhờ có trang "Manual Search Help Page" thì có thể sử dụng được trang hướng dẫn cách tìm.

- Bảng chọn trường dưới tiêu đề "Select years to search?" là gì?

Đây là danh mục những năm patent được công bố mà người sử dụng có thể dùng được khi mà sự tìm kiếm bị hạn chế. Người dùng tin có thể tìm trong ba cách dưới đây:

a- Tìm kiếm vùng mặc định của những năm gần nhất.

b- Tìm kiếm theo từng thời kỳ, ví dụ: 1790-1975, 1976-1980, 1981-1985...

c- Tìm kiếm ở vùng có đầy đủ các năm trong CSDL, từ 1790 cho đến nay.

- Làm thế nào để có thể tìm được nhiều năm trong cùng một lúc?

Có những cách sau đây:

a. Tìm tất cả các năm trong CSDL ngay lập tức bằng việc lựa chọn vùng đầy đủ, từ 1790 đến nay.

b. Dùng vùng ngày công bố để tìm. Ví dụ việc tìm kiếm ở phạm vi hẹp chỉ là những sáng chế đã được công bố trong năm 1982 và 1983 thì thêm 'AND ISD/1/1/1982@12/31/1983' vào thuật ngữ tìm kiếm trên trang hướng dẫn giúp đỡ tìm kiếm "Manual Search Help Page". Người dùng cũng có thể dùng trang giúp đỡ tìm bằng toán tử logic "Boolean Search Help Page" đánh 1/1/1982@12/31/1983 trong hộp thuật ngữ và chọn ngày công bố từ bảng chọn trường.

- Làm thế nào để có thể tìm riêng được số sáng chế cần tìm?

Có một số cách, nhưng dễ dàng nhất là sử dụng trang tìm kiếm số sáng chế rồi nhập số sáng chế định tìm và kích vào 'Search'.

- Làm thế nào để tìm được lớp và phân lớp riêng? Để tìm theo lớp và phân lớp thì phải tìm đến trang tìm toán tử logic, chọn tất cả các năm tùy ý trong các năm lựa chọn của bảng lựa chọn và vào lớp và phân lớp dưới dạng sau: class/subclass. Cũng có thể tìm class/subclass trong trang hướng dẫn tìm bằng cách dùng cú pháp: CCL/class/subclass. Nếu muốn biết thông tin chi tiết hơn nữa về tìm theo class thì xem trong 'Field Search Help Page'.

Đỗ Văn Thành (Nguồn: <http://www.uspto.gov>)

PHÂN LOẠI TẠP CHÍ CÔNG BỐ ĐỂ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI NAFOSTED

Tiếp theo ý kiến của các nhà khoa học về công bố và phân loại các tạp chí công bố kết quả thực hiện đề tài Nafosted (bản tin số 7, 8, 9), trong số này, chúng tôi đăng tiếp ý kiến của GS. TSKH Phùng Hồ Hải - Phó Viện trưởng Viện Toán học và PGS. TS Trần Minh Tiến - Viện Vật lý.

Nâng cao vai trò của các hội đồng ngành

“Dường như chúng ta luôn có tâm lý sợ các hội đồng khoa học không công tâm. Để giải quyết nỗi sợ ấy, ta không thể tìm cách bớt thẩm quyền hội đồng khoa học đi mà nên công khai hơn các hoạt động của hội đồng, dân chủ hơn trong việc lựa chọn thành viên hội đồng, thông thoáng hơn trong việc tổ chức đối thoại giữa hội đồng với các nhà khoa học”.

Publications Mathématiques de l’IHÉS1 là một trong vài tạp chí tốt nhất của toàn bộ ngành Toán học - công trình đoạt giải Fields của GS Ngô Bảo Châu cũng được đăng trên tạp chí này – nhưng lại không được ISI xếp vào danh sách SCI mà chỉ được xếp trong SCI-E. Đây không phải là ví dụ duy nhất của các tạp chí ngành Toán phản ánh sự bất cập của ISI.

Tuy nhiên trên diện rộng thì việc áp dụng danh sách của ISI là một phương thức tương đối khách quan. Ở đây, vai trò của các hội đồng khoa học ngành là giảm thiểu những bất hợp lý này sinh từ phương thức này và vai trò ấy phải được nâng cao. Chúng ta vẫn luôn khẳng định, nếu chỉ dùng các chỉ số định lượng máy móc thì chẳng cần hội đồng làm gì, trong khi việc tiếp tục tối ưu danh sách



GS. TSKH Phùng Hồ Hải - Phó Viện trưởng Viện Toán học

ISI bằng cách kết hợp với các danh sách khác thực ra vẫn là cách làm máy móc và chưa hẳn đã loại trừ hết những bất cập.

Số lượng tạp chí của mỗi ngành rất lớn nhưng trong thực tế, các nhà khoa học chỉ đăng trong một phần nhỏ của các tạp chí này. Chẳng hạn ngành Toán, tôi ước đoán đa số công bố chỉ tập trung vào khoảng 50 tạp chí. Vì vậy việc hội đồng khoa học ngành Toán tự phân loại, công khai danh sách tạp chí ở các mức “chuẩn”, “uy tín” là hoàn toàn khả thi.

Dường như chúng ta luôn có tâm lý sợ các hội đồng khoa học không công tâm. Để giải quyết nỗi sợ ấy, ta không thể tìm cách bớt thẩm quyền hội đồng khoa học đi mà nên công khai hơn các hoạt động của hội đồng, dân chủ hơn trong việc lựa chọn thành viên hội đồng, thông thoáng hơn trong việc tổ chức đối thoại giữa hội đồng với các nhà khoa học. Tôi có nhận xét là hội đồng của Nafosted thường họp rất gấp gáp, đó là một thực tế phải thay đổi.

GS. TSKH Phùng Hồ Hải

Quyết định cuối cùng là của hội đồng

“Các chủ nhiệm đề tài có quyền cho điểm bài báo của mình trên mức điểm tạp chí trong danh sách tạp chí của Quỹ nhưng phải giải trình chất lượng của bài báo và lý do tại sao không công bố ở tạp chí nằm trong danh sách tạp chí có điểm cao hơn. Hội đồng khoa học ngành sẽ thẩm định và quyết định cách tự cho điểm của chủ nhiệm đề tài có được chấp nhận hay không. Quyết định cho điểm của hội đồng khoa học ngành là quyết định cuối cùng”.

Bất kỳ danh sách lựa chọn tạp chí nào dựa trên phương thức thống kê cũng đều không hoàn hảo vì sẽ bỏ qua một số trường hợp ngoại lệ nhất định. Để giảm bớt những bất cập này sinh, chúng ta có thể làm như sau:

Ấn định một danh sách tạp chí chung cho tất cả các chuyên ngành, nhưng mỗi chuyên ngành có thể thêm bớt một vài tạp chí trong danh sách đó và do hội đồng khoa học ngành quyết định, nhưng số lượng thêm bớt không vượt quá một biên độ nhất định. Biên độ đó có thể là 5-10% số lượng tạp chí mà các tác giả Việt Nam hay công bố, ví dụ ngành Toán có khoảng 50 tạp chí mà các tác giả Việt Nam hay công bố thì biên độ đó thuộc khoảng từ hai đến năm tạp chí. Tỷ lệ này do Quỹ Nafosted quyết định.

Các chủ nhiệm đề tài có quyền cho điểm bài báo của mình trên mức điểm tạp chí trong danh sách tạp chí của Quỹ nhưng phải giải trình chất lượng của bài báo và lý do tại sao không công bố ở tạp chí nằm trong danh sách tạp chí có điểm cao hơn. Hội đồng khoa học ngành sẽ thẩm định và quyết định cách tự cho điểm của chủ nhiệm đề tài có được chấp nhận hay không. Nếu chấp nhận hay không cách tự cho điểm của chủ nhiệm đề tài thì hội đồng khoa học ngành cần giải trình lý do. Và quyết định cho điểm của hội đồng khoa học ngành là quyết định cuối cùng.

Cách bầu các thành viên hội đồng khoa học ngành từ các chủ nhiệm đề tài cũng có những hạn chế nhất định, vì quy tắc dân chủ bao giờ cũng có khuynh hướng “dân túy”, tức là dễ có khuynh hướng bầu vào hội đồng những người “dễ tính”, thiếu ý thức nâng cao chất lượng các đề tài. Vì vậy vẫn cần thiết kết hợp giữa bầu và quyết định độc lập từ Quỹ. Quỹ có thể cần có những người tư vấn về quyết định độc lập của mình. Những người tư vấn này do Quỹ lựa chọn căn cứ vào sự công tâm, hiểu biết và nhất định phải có tinh thần ủng hộ nâng cao chất lượng nghiên cứu để khoa học Việt Nam hội nhập toàn diện với thế giới. Họ sẽ tư vấn cho Quỹ việc lựa chọn các thành viên của các HĐKH chuyên ngành bên cạnh danh sách các nhà khoa học được cộng đồng bầu chọn.



PGS. TS Trần Minh Tiến
Viện Vật lý

PGS. TS Trần Minh Tiến

Viện Sinh thái... (tiếp theo trang 1)

mạch nguồn đó là sự ra đời của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật được xây dựng và phát triển trên cơ sở Trung tâm sinh thái và Tài nguyên sinh vật (1985 – 1990).

Qua 30 năm xây dựng và phát triển, vượt qua nhiều khó khăn, Viện ST & TNSV đã đạt nhiều thành tựu về mọi mặt, đặc biệt là các công trình khoa học có giá trị cả về lý luận và thực tiễn với nhiều kết quả mới, về tổ chức Viện hiện có 115 cán bộ công chức, viên chức, 10 PGS, 40 Tiến sĩ, 40 Thạc sĩ, 20 Cử nhân và Kỹ sư.



Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật đón nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Với chức năng nghiên cứu chính của mình, Viện đã giải quyết các nhiệm vụ chính như: Điều tra cơ bản khu hệ sinh vật; lưu giữ tiêu bản sinh vật, biên soạn Thực vật chí và Động vật chí Việt Nam, đánh giá tổng hợp nguồn tài nguyên sinh vật trong cả nước; nghiên cứu ứng dụng và phát triển nguồn tài nguyên sinh vật Việt Nam.

Soạn thảo Sách Đỏ và Danh lục đỏ Việt Nam, kiến nghị và thực hiện các biện pháp phục hồi; bảo tồn và phát triển các loài sinh vật, các nguồn gen thiên nhiên quý hiếm; tham gia xây dựng các khu bảo tồn thiên nhiên và vườn quốc gia ở Việt Nam. Nghiên cứu các hệ sinh thái đặc trưng của Việt Nam; dự báo sinh thái; đề xuất phương hướng và biện pháp sử dụng hợp lý, tái tạo, phục hồi các hệ sinh thái bị suy thoái và dịch vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực sinh thái học, đa dạng sinh học, tài nguyên sinh vật và các lĩnh vực khoa học khác liên quan. Đào tạo nguồn nhân lực khoa học và công nghệ có trình độ cao về sinh thái học, đa dạng sinh học, tài nguyên sinh vật và các lĩnh vực khoa học khác liên quan.

Với truyền thống 30 năm xây dựng và phát triển, Viện ST & TNSV chủ trì và hoàn thành hơn 300 đề tài trong các lĩnh vực nghiên cứu về đa dạng sinh vật và bảo tồn hệ động vật và thực vật; sinh thái học quần thể, cá thể và hệ sinh thái; tài nguyên động vật, thực vật; môi trường và xử lý ô nhiễm môi trường. Các lĩnh vực nghiên cứu được thực hiện trên nhiều vùng lãnh thổ trong cả nước.

Trong 30 năm qua không thể không nhắc tới các công

trình khoa học có tầm ảnh hưởng lớn được Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật công bố ở trong nước và quốc tế nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội như: 36 tập Động vật chí, Thực vật chí Việt Nam (2000 – 2007); Sách Đỏ, Danh lục Đỏ Việt Nam (1992, 1996, 2007). Bộ sách này đã vinh dự nhận giải thưởng Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ năm 2012 và được xác lập kỷ lục Bộ sách nhiều tập nhất Việt Nam; Và các công trình có ý nghĩa khác đó là Nghiên cứu chiết xuất Artemisinin từ cây Thanh hao hoa vàng Việt Nam và chuyển hóa thành các dẫn chất có hoạt tính mạnh hơn để chữa sốt rét kháng thuốc. Xây dựng bộ Động vật chí, Thực vật chí Việt Nam. Điều tra đánh giá hệ sinh thái rừng khộp và rừng lá rộng thường xanh ở Tây Nguyên và đề xuất giải pháp bảo tồn. Nghiên cứu các loài cây thuốc trong các bài thuốc dân tộc tại Tây Nguyên và các biện pháp bảo tồn.

Viện còn tham gia chủ trì soạn thảo nhiều bộ sách chuyên khảo, tham khảo, giáo trình, chuyên đề và các công trình khác trên các tạp chí và hội thảo trong nước và quốc tế. Trong đó đáng chú ý công bố những nghiên cứu mới cho khoa học như taxon mới, bổ sung dẫn liệu mới từ năm 2010 đến nay cán bộ của Viện Sinh thái và tài nguyên sinh vật đã công bố 278 loài mới (258 loài động vật và 20 loài thực vật) và ghi nhận thêm 40 loài cho khu hệ động thực vật ở Việt Nam.

Ngoài ra cán bộ, viên chức của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật còn chủ động công bố hàng trăm bài báo trên tạp chí, hội thảo trong nước và quốc tế, số công trình công bố 161, trong đó công bố quốc tế là 115 (25 SCI, 44 SCI-E, công bố quốc tế khác là 46).

Về ứng dụng kết quả khoa học vào thực tiễn, phục vụ đời sống xã hội

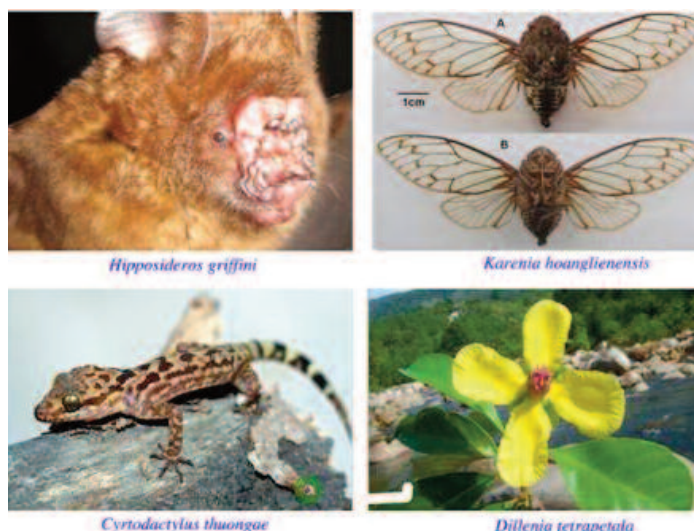
Trong lĩnh vực y tế: Viện là cơ quan phát hiện loài Thanh hao hoa vàng (*Artemisia annua* L.) đầu tiên có phân bố ở Việt Nam, một số loài đã được một số nơi trên thế giới sử dụng làm thuốc chống sốt rét. Còn tại Việt Nam từ kết quả nghiên cứu của Viện công bố các kết quả nghiên cứu phân bố, sinh thái, khả năng gây trồng và phát triển loài cây này, góp phần tạo nguồn dược liệu cho việc tách chiết Artemisinin để điều trị bệnh sốt rét ở Việt Nam rất hiệu quả.

Nghiên cứu thành công biện pháp phòng chống côn trùng và ký sinh trùng; sự phân bố, đặc điểm sinh học tập đoàn các loài Bình vôi (*Stephania* spp.) tạo nguồn dược liệu quan trọng cho việc tách chiết Rotudin, một dược phẩm chữa bệnh thần kinh thay thế Seduxen; sự phân bố và khả năng cung cấp hợp chất Shichinic để điều chế thuốc Taminflu góp phần phòng chống đại dịch cúm gia cầm; đặc điểm sinh học và phòng chống bọ xít hút máu người, rắn lục đuôi đỏ.

Trong lĩnh vực nông nghiệp: Nghiên cứu thành công một số sản phẩm sinh học như tuyến trùng EPN, Ong ký sinh, thuốc thảo mộc,...; chuyển giao công nghệ sản xuất các chế phẩm EPN phòng trừ một số sâu hại; sản xuất 6 loại chế phẩm sinh học EPN (tên là

BIOSTAR).

Trong lĩnh vực quốc phòng: Tham gia nghiên cứu cơ sở khoa học cho việc gây trồng cây xanh ở quần đảo Trường Sa.



Một số loài mới do Viện Sinh thái và tài nguyên Sinh vật phát hiện và công bố

Trong lĩnh vực môi trường: Chủ trì và tham gia nhiều công trình trọng điểm cấp Nhà nước về nghiên cứu qui trình cải tạo, phục hồi hệ sinh thái bị suy thoái,

nhằm bảo vệ môi trường và góp phần phát triển kinh tế - xã hội các địa phương.

Công tác bảo tồn và bảo tàng: Nghiên cứu xây dựng luận chứng thành lập khoảng 60 khu bảo tồn thiên nhiên và vườn quốc gia, các di sản thiên nhiên thế giới (Ba Bể, Hạ Long, Cát Bà,...). Tiếp tục bổ sung và bảo quản mẫu vật của Bảo tàng động vật và phòng Tiêu bản thực vật với nhiều mẫu quý hiếm phục vụ nghiên cứu và đào tạo trong và ngoài nước.

Về hợp tác quốc tế: Viện có quan hệ hợp tác nghiên cứu với nhiều quốc gia trên thế giới như Liên bang Nga, Belarus, Hoa Kỳ, Pháp, Anh, Hungary, Ba Lan, Hà Lan, Canada, Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản,... các tổ chức IUCN, WWF, FWS, FFI, Prosea.

Qua 30 năm xây dựng và phát triển, với nhiều thành tích xuất sắc đạt được Viện ST & TNSV đã vinh dự được tặng thưởng nhiều giải phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước như: Huân chương lao động hạng nhất, nhì năm 1995 và 2005, Giải thưởng Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ năm 2003 và 2012, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ năm 2005. Ngoài ra còn nhiều bằng khen, cờ thi đua khác. Cũng tại lễ kỷ niệm 30 năm thành lập viện, Viện còn vinh dự được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Nguồn : Viện ST & TNSV

Biên tập và xử lý: Quang Dương

SÔI ĐỘNG CHỢ CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ QUỐC TẾ VIỆT NAM 2015

Từ ngày 01-04/10/2015, Bộ Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với UBND Tp. Hà Nội, UBND Tp. Hồ Chí Minh, Hiệp hội hàng Việt Nam chất lượng cao tổ chức Chợ Công nghệ và Thiết bị Quốc tế Việt Nam 2015 (International Techmart Vietnam 2015) tại Trung tâm Triển lãm Quốc tế I.C.E Hà Nội.



Khai mạc Chợ Công nghệ và Thiết bị Quốc tế Việt Nam 2015

Mục đích của Techmart là tăng cường gắn kết giữa nghiên cứu, đào tạo với sản xuất, kinh doanh; xúc tiến thương mại hóa sản phẩm KH&CN; đẩy mạnh giao dịch mua bán công nghệ tiên tiến, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; phát huy hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nhanh và bền vững kinh tế-xã hội.

Chợ Công nghệ và Thiết bị Quốc tế Việt Nam 2015 đã thu hút trên 750 đơn vị tham gia với 600 gian hàng,

trong đó có trên 500 doanh nghiệp, 110 viện nghiên cứu, 22 trường đại học, 32 Sở KH&CN, 30 tổ chức hỗ trợ phát triển khoa học và chuyển giao công nghệ, trên 50 nhà sáng chế không chuyên. Các sản phẩm thiết bị công nghệ tham gia Techmart của Viện Hàn lâm KHCNVN thuộc một số lĩnh vực có giá trị khoa học cao, tập trung vào các sản phẩm công nghệ cao thuộc các lĩnh vực Cơ khí - Chế tạo máy, Điện - Điện tử - Tự động hóa; Vật liệu xử lý môi trường, Công nghệ thông tin - Viễn thông; Y tế - Dược phẩm.

Techmart lần này còn tập trung giới thiệu với các doanh nghiệp những thành quả nghiên cứu đáp ứng nhu cầu thực tiễn của xã hội như: Vaccine, các loại thuốc và thực phẩm chức năng hỗ trợ điều trị ung thư, quy trình phẫu thuật ghép nội tạng tiên tiến; các vật liệu mới thay thế nhập ngoại; các giống lúa mới chất lượng cao...

Techmart 2015 là Techmart đầu tiên thiết thực triển khai Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2075/2013/QĐ-TTg ngày 8/11/2013. Trước ngưỡng cửa hội nhập sâu và rộng, Techmart 2015 là cơ hội để các doanh nghiệp Việt Nam đổi mới công nghệ, thiết bị, tăng cường đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế.

Quang Dương

Công nhận tiêu chuẩn... (tiếp theo trang 1)

được công nhận, ngành Vật lý có 02 nhà khoa học là PGS.TS. Nguyễn Thanh Bình, Phó Viện trưởng Viện Vật lý và PGS.TS. Đỗ Hùng Mạnh, Viện Khoa học Vật liệu. Ngành Hóa học có 03 nhà khoa học là PGS.TS. Lê Trường Giang, Phó trưởng Ban Hợp tác quốc tế, PGS.TS. Hoàng Anh Sơn Viện Khoa học vật liệu và

KHCNVN.

Theo bảng thông kê trong 5 năm gần đây, thì Viện Hàn lâm KHCNVN được bổ sung thêm 14 GS. và 45 PGS., chủ yếu ở các lĩnh vực nghiên cứu cơ bản như Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học và Khoa học Trái Đất, trong đó Hóa học được bổ sung nhiều nhất, sau đó là Vật lý và Khoa học Trái Đất. Lĩnh vực Công nghệ thông tin và Cơ học được bổ sung ít nhất, chỉ có thêm

Năm	2011 GS/PGS	2012 GS/PGS	2013 GS/PGS	2014 GS/PGS	2015 GS/PGS	Trong 5 năm GS/PGS
Toán học	0/1	1/0	-	1/0	-	2/1
Vật lý	2/3	-	0/4	0/1	1/2	3/10
Hóa học	0/1	3/0	1/8	1/3	0/3	5/15
Sinh học	0/1	-	1/2	0/1	1/3	2/7
KH trái đất	0/4	-	2/3	0/1	0/2	2/10
CNTT	0/1	-	-	-	-	0/1
Cơ học	-	-	-	0/1	-	0/1
Tổng số	2/11	4/0	4/17	2/7	2/10	14/45

Bảng số lượng GS. PGS. mới được công nhận trong 5 năm 2011-2015 của Viện Hàn lâm KHCNVN

PGS.TS. Lê Minh Hà, Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên và cũng là nhà khoa học nữ duy nhất của Viện Hàn lâm được công nhận trong đợt này. Ngành Khoa học Trái Đất có 02 nhà khoa học là PGS.TS. Ưông Đình Khanh, Phó Viện trưởng Viện Địa lý, PGS.TS. Nguyễn Như Trung, Phó Viện trưởng Viện Địa chất và Địa vật lý biển. Ngành Sinh học có 03 nhà khoa học là PGS.TS. Đồng Văn Quyền, Phó Viện Trưởng Viện Công nghệ sinh học, PGS.TS. Nguyễn Huy Hoàng, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu hệ gen và PGS.TS. Trần Thế Bách, Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật và cũng là nhà khoa học trẻ nhất của Viện Hàn lâm được công nhận trong đợt này (39 tuổi).

Trong bảng dưới đây chúng tôi tổng hợp con số thống kê các ngành được bổ sung GS. và PGS. mới được công nhận trong 5 năm 2011-2015 tại Viện Hàn lâm

được 01 PGS trong mỗi lĩnh vực này trong vòng 5 năm trở lại đây. Một tín hiệu đáng mừng là xu hướng trẻ hóa đội ngũ GS. và PGS. của Viện Hàn lâm, thể hiện ở tuổi trung bình của các GS. và PGS. tại thời điểm được công nhận đã giảm dần theo các năm, từ hơn 52 tuổi trong năm 2011, xuống 47 tuổi trong năm nay, đồng thời tỷ lệ phần trăm của số GS. và PGS. có độ tuổi dưới 50 khi được công nhận cũng tăng dần theo các năm, từ 25% trong năm 2011 lên trên 58% trong năm nay.

Các thông tin và kết quả phân tích trong bài được tổng hợp và phân tích từ nguồn cơ sở dữ liệu của Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước <http://www.hdcdgsnn.gov.vn/>

Nguyễn Hồng Quang, Trung tâm Thông tin – Tư liệu

MỘT NGÀY VỚI TOÁN HỌC

Nằm trong chuỗi sự kiện hội thảo khoa học nhân kỷ niệm 40 năm thành lập Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Ngày 10/10/2015 Viện Toán học tổ chức "Một ngày với Toán học". Đây là một hoạt động hàng năm của Viện Toán học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, với mục đích đưa Toán học tới gần hơn với công chúng. Đây là dịp để mọi người có thể tìm hiểu đôi chút về hoạt động nghiên cứu Toán học, về vai trò, ý nghĩa và những đóng góp của Toán học tới khoa học và cuộc sống. Đây cũng là dịp để các nhà Toán học truyền những say mê, cảm hứng và kinh nghiệm của mình cho các bạn trẻ.

Tham gia sự kiện có khoảng trên 300 người, rất nhiều trong số đó là các học sinh Trung học cơ sở và Trung học phổ thông. Đây là lần thứ hai "Một ngày với Toán học" được tổ chức.

Nội dung của chương trình bao gồm các bài giảng đại

chúng của các nhà khoa học xuất sắc, những người rất quan tâm tới các hoạt động phổ biến toán học. Song song với đó nhiều hoạt động khác đã được tổ chức, như Trình chiếu video clip và phim về Toán học, Các hoạt động dạng STEM liên quan tới Toán học, Giới thiệu sách liên quan đến Toán học. Giới thiệu một bộ sưu tập "Dấu vết Toán học qua các sách báo, tạp chí tiếng Việt từ xưa tới nay". Toán học gặp gỡ các bạn trẻ tại những trò chơi. "Một ngày với Toán học" thực sự là một ngày chơi với Toán học, một ngày vui với Toán học.



Các em học sinh chơi trò chơi tại ngày hội

Nguồn Viện Toán học

Viện Hàn lâm KHCNVN tổ chức kỷ niệm 85 năm ngày thành lập Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

Sáng ngày 12/10/2015, Viện Hàn lâm KHCNVN đã tổ chức Lễ kỷ niệm 85 năm ngày thành lập Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930-20/10/2015). Các đại biểu tham dự được ôn lại lịch sử truyền thống vẻ vang của phụ nữ Việt Nam qua các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm và trong thời kỳ đổi mới. Phụ nữ Việt Nam nói chung, các thế hệ nữ CBCCVC Viện Hàn lâm KHCNVN nói riêng luôn có những đóng góp không nhỏ trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, gìn giữ, xây dựng và phát triển đất nước. Đặc biệt buổi kỷ niệm có sự tham gia của TSKH. Đoàn Hương với những câu chuyện về vai trò của phụ nữ xưa và nay, kinh nghiệm về văn hóa ứng xử trong cuộc sống, cách thức xây dựng cuộc sống ngày một tốt đẹp và hạnh phúc hơn.

Viện Công nghệ sinh học sẽ trở thành trung tâm công nghệ sinh học cấp quốc gia

Theo Quyết định vừa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về "Quy hoạch mạng lưới các viện, trung tâm nghiên cứu và phòng thí nghiệm về công nghệ sinh học đến năm 2025", Việt Nam sẽ xây dựng 03 Trung tâm Công nghệ sinh học cấp quốc gia tại miền Bắc, miền Trung và miền Nam. Cụ thể, giai đoạn 2016- 2020 sẽ đầu tư và phát triển 03 trung tâm trên cơ sở Viện Công nghệ sinh học thuộc Viện Hàn lâm KHCNVN, Viện Công nghệ sinh học thuộc Đại học Huế và Trung tâm Công nghệ sinh học Tp. Hồ Chí Minh, theo hướng đồng bộ, hiện đại về cơ sở vật chất kỹ thuật theo tiêu chuẩn quốc tế, có đội ngũ nhân lực đủ khả năng giải quyết các nhiệm vụ mang tầm chiến lược quốc gia, từ nghiên cứu cơ bản, đến nghiên cứu chế tạo các sản phẩm chất lượng cao cho sản xuất quy mô pilot và quy mô công nghiệp.

Viện Địa lý ký thỏa thuận hợp tác với Đại học Công nghệ Suranaree –Thái Lan

Ngày 29/9/2015, Viện Địa lý và Đại học Công nghệ Suranaree –Thái Lan đã tổ chức Lễ ký kết Thỏa thuận hợp tác tại hội trường tầng 8, trụ sở Viện Địa lý. Đây là sự khởi đầu quan trọng trong tiến trình hợp tác giữa hai bên, đồng thời là cơ hội để phát triển hơn nữa chương trình trao đổi sinh viên giữa hai nước Việt Nam-Thái Lan. Các lĩnh vực nghiên cứu có thể hợp tác gồm : công nghệ viễn thám, địa chất, công nghệ môi trường, sinh vật học,...và các khoa ứng dụng cụ thể cho cán bộ Viện Địa lý tham gia học tập, đào tạo là Khoa Địa công nghệ, Khoa Viễn thám hoặc Khoa sinh học.

Đoàn Thanh niên Viện Hàn lâm KHCN VN tổ chức Lễ đón nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Ngày 15/9/2015, Đoàn Thanh niên Viện Hàn lâm đã tổ chức Lễ đón nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Đây là sự ghi nhận của Đảng, Nhà nước, chính phủ cũng như của Viện Hàn lâm dành cho sự nỗ lực, phấn đấu không ngừng của Đoàn Thanh niên Viện trong suốt 05 năm qua trong việc triển khai thực hiện chương trình công tác và đạt được nhiều kết quả trên mọi mặt hoạt động. Cũng tại buổi lễ, Đoàn Thanh niên Viện Hàn lâm đã tổ chức tuyên dương 06 nhà khoa học trẻ tiêu biểu đã có thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu khoa học đến từ 05 đơn vị thành viên.

Hội thảo khoa học VAST-AIST lần thứ 7

Ngày 12/11/2015, Viện Hàn lâm KHCNVN phối hợp với Viện Khoa học và Công nghệ công nghiệp tiên tiến quốc gia, Nhật Bản (AIST) sẽ tổ chức Hội thảo Khoa học VAST-AIST lần thứ 7 với chủ đề "Hợp tác nghiên cứu: Đánh giá và định hướng tương lai" tại Hội trường tầng 10, tòa nhà trung tâm, Viện Hàn lâm KHCNVN. Chủ đề khoa học của hội nghị bao gồm các lĩnh vực nghiên cứu về nước, công nghệ thông tin (phần mềm nhúng) và địa chất (viễn thám, môi trường biển, quan sát trái đất). Thông tin chi tiết xem tại http://www.vast.ac.vn/htqt_vast_aist_2015/

CÔNG BỐ MỚI TRÊN TẠP CHÍ QUỐC TẾ

Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam

1. Tao Thien Nguyen, Nikolai L. Orlov, Nikolay A. Poyarkov, Jr. Taxonomic Notes on Megophrys Frogs (Megophryidae: Anura) of Vietnam, with Description of a New Species. *Russian Journal of Herpetology*, 22(3), 206-218 (2015).

2. Jodi Rowley, Vinh Quang Dau, Huy Duc Hoang, Tao Thien Nguyen, Duong Thi Thuy Le, Ronald Altig, The breeding biologies of three species of treefrogs with hyperextended vocal repertoires (Gracixalus; Anura: Rhacophoridae). *Amphibia-Reptilia*, 36: 277-285 (2015).

3. Ivan I. Kropachev, Konstantin A. Shiryaev, Tao Thien Nguyen and Nikolai L. Orlov, New record of *Protophyllips cf. maolanensis* in Northeastern Vietnam, with data on its morphology and biology. *Russian Journal of Herpetology*, 22 (2), 293-102 (2015).

4. Vu Van Lien, Diversity of butterfly communities in different habitats in limestone tropical rain forest of Vietnam. *Russian Entomological Journal*, 24(3):1-10 (2015).

5. Vu Quang Con, Vu Van Lien, The seasonal fluctuation of butterfly communities in a tropical rain forest of Vietnam. *Entomological Review* 94(2):317-323 (2015).

6. Yokochi T., Seki Y., Hasegawa T., Miyagawa T., Saito K., Katayama T., Yamazaki T., Kubota A., Odagiri K., Vu Van Lien, Report of butterfly fauna in mount of Hon Ba, Khanh Hoa, Vietnam (1). *Butterflies*, 69, 9-25 (2015).